

Số: 378/2020/QĐST-HNGĐ

Quận N, ngày 10 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 445/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Số 13/182 đường Đ, phường L, quận N, thành phố H.

Anh Nhữ Anh D; nơi cư trú: Số 13/182 đường Đ, phường L, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D có hai con chung là Nhữ D1, sinh ngày 17/10/1987 và Nhữ D2, sinh ngày 23/8/1993 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D có hai con chung là Nhữ D1, sinh ngày 17/10/1987 và Nhữ D2, sinh ngày 23/8/1993 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Anh D mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị H và anh D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006778 ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố H. Chị H và anh D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường L, quận N, thành phố H (ĐKKH ngày 10/5/1987);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Phương